

Số: 03/BC-TTTT

Hải Phòng, ngày 27 tháng 02 năm 2026

BÁO CÁO

Công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán Ngân sách nhà nước năm 2025

Căn cứ Quyết định số 2670/QĐ-UBND ngày 01/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thành lập Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Quyết định số 134/2025/QĐ-UBND ngày 13 tháng 8 năm 2025 của UBND thành phố Hải Phòng quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trung tâm Công nghệ Thông tin và Truyền thông Hải Phòng trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 25/7/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về giao dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025 cho các cấp, các ngành, các đơn vị thành phố Hải Phòng sau sắp xếp;

Căn cứ Quyết định số 361/QĐ-SKHHCN ngày 11/8/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc phân bổ dự toán thu, chi ngân sách nhà nước năm 2025;

Căn cứ Kế hoạch số 215/KH-UBND ngày 25/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước thành phố Hải Phòng 6 tháng cuối năm;

Căn cứ Quyết định số 443/QĐ-SKHHCN ngày 05/9/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc giao nhiệm vụ cho các phòng, đơn vị chủ trì thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số 06 tháng cuối năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 569/QĐ-SKHHCN ngày 13/10/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc điều chỉnh nội dung và dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2025 và phân công thực hiện nhiệm vụ.

Căn cứ Quyết định số 679/QĐ-SKHHCN ngày 14/11/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc điều chỉnh dự toán chi NSNN năm 2025;



Căn cứ Quyết định số 4853/QĐ-UBND ngày 24/12/2024 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phân bổ kinh phí sửa chữa khắc phục thiệt hại sau bão số 3 - khối các cơ quan, đơn vị thành phố năm 2024 (đợt 1);

Căn cứ Quyết định số 3447/QĐ-UBND ngày 26/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phân bổ kinh phí thực hiện chính sách, chế độ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 3572/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc phân bổ kinh phí thực hiện chính sách, chế độ theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 861/QĐ-SKH-CN ngày 31/12/2025 của Sở Khoa học và Công nghệ về việc bổ sung kinh phí thực hiện nhiệm vụ tham gia Triển lãm thành tựu Đất nước nhân dịp kỷ niệm 80 năm Ngày Quốc khánh (02/9/1945-02/9/2025);

Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Hải Phòng báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán thu, chi NSNN năm 2025, như sau:

I. SỐ LIỆU THỰC HIỆN THU, CHI

(Chi tiết theo biểu số 03-TT90 đính kèm)

II. THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN

Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Hải Phòng hợp nhất từ 3 đơn vị: Trung tâm Thông tin và Truyền thông Hải Phòng là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo một phần chi thường xuyên (nhóm 3, từ 10% đến dưới 30% chi thường xuyên); Trung tâm Công nghệ thông tin Hải Dương là đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên (nhóm 2); Lĩnh vực Thông tin, thống kê khoa học công nghệ thuộc Trung tâm Đo lường, Thử nghiệm và Thông tin khoa học Hải Dương là lĩnh vực của đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ (nhóm 2) theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

Năm 2025, với kinh phí được giao Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông đã thực hiện tốt các nhiệm vụ chuyên môn được giao, đảm bảo đầy đủ nhiệm vụ chi thường xuyên, hoạt động của cơ quan và chi bám sát dự toán được giao, cụ thể: Thực hiện việc chi trả tiền: Lương, thưởng, chi hoạt động như: điện nước, nhiên liệu, văn phòng phẩm, cước bưu chính, viễn thông và chi khác; Chi thực hiện nhiệm vụ chuyên môn nghiệp vụ, các nhiệm vụ phát triển Công nghệ thông tin. Đồng thời, tiếp tục triển khai thực hiện kinh phí sự nghiệp nhà nước đặt hàng Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí NSNN. Kết quả thực hiện cụ thể như sau:

1. Thu nộp phí, lệ phí: Không có

2. Dự toán chi Ngân sách nhà nước

Dự toán được giao năm 2025 là 28.702 triệu đồng, trong đó: Dự toán giao đầu năm: 28.384 triệu đồng; dự toán năm trước chuyển sang 199,9tr; dự toán bổ sung trong năm: 118,8 triệu đồng. Trung tâm đã thực hiện 27.732 triệu đồng (đạt 97%), còn lại 970 triệu đồng (hủy: 855 triệu đồng, chuyển nguồn sang năm 2026: 115 triệu đồng). Cụ thể như sau:

- Chi sự nghiệp văn hóa thông tin: Dự toán giao 3.343 triệu đồng, đã thực hiện 3.136 triệu đồng (đạt 94%).

- Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ: Dự toán được giao 18.623 triệu đồng, đã thực hiện 18.109 triệu đồng (đạt 97%).

- Chi các hoạt động kinh tế: Dự toán được giao: 6.736 triệu đồng, thực hiện 6.482 triệu đồng (đạt 96% dự toán năm), bao gồm: Kinh phí ngân sách cấp để thực hiện đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng kinh phí NSNN là 3.733 triệu đồng, thực hiện 3.733 triệu đồng (đạt 100 %). Kinh phí thực hiện nhiệm vụ Duy trì, vận hành, quản lý hệ thống LGSP là 503 triệu đồng, thực hiện 336,8 triệu đồng (đạt 67% dự toán năm); Kinh phí thực hiện các nhiệm vụ chương trình, đề án, nghị quyết (nhiệm vụ CNTT) là 2.500 triệu đồng, thực hiện 2.412 triệu đồng (đạt 96% dự toán năm).

Trên đây là báo cáo công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán Ngân sách Nhà nước năm 2025 của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Hải Phòng./. *Th*

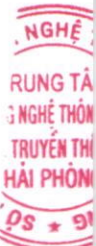
Nơi nhận:

- Sở KHCN;
- Các PGĐ TT;
- Các phòng chuyên môn;
- Trang TTĐT TT;
- Lưu: VT, HCDV. *Th*

GIÁM ĐỐC



Trần Thị Hà Giang





Biểu số 3: Ban hành kèm theo Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018

Đơn vị: Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Hải Phòng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Chương: 417

Hải Phòng, ngày 27 tháng 02 năm 2026

CÔNG KHAI THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH NĂM 2025

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ.

ĐV tính: triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện năm 2025	Ước thực hiện/Dự toán năm (tỷ lệ %)	Ước thực hiện năm 2025 so với cùng kỳ năm trước (tỷ lệ%)
I	Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí	0	0	0%	
II	Dự toán chi ngân sách nhà nước	28.702	27.732	97%	
1	Chi sự nghiệp văn hóa thông tin (L160-K171)	3.343	3.136	94%	
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	1.989	1.989	100%	
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	1.200	993	83%	
1.3	Quý tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP	154	154	100%	
2	Chi sự nghiệp khoa học và công nghệ (L100-K103)	18.623	18.109	97%	
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	0	0	0%	
	Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp quốc gia	0	0	0%	
	Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp Bộ	0	0	0%	
	Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở	0	0	0%	
2.2	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	6.083	6.083	100%	
	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	3.662	3.662	100%	
	Đặt hàng DVSNV sử dụng kinh phí NSNN	2.421	2.421	100%	



ĐV tính: triệu đồng

2.3	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	7.032	7.012	100%	
	Chi chuyên môn nghiệp vụ	1.000	984	98%	
	Chi khắc phục bão Yagi	199	195	98%	
	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ tham gia Triển lãm thành tựu Đất nước nhân dịp kỷ niệm 80 năm Ngày Quốc khánh (02/9/1945-02/9/2025)	118,8	118,8	100%	
	Kinh phí thực hiện chính sách theo Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP	5.714	5.714	100%	
2.4	Quỹ tiền thưởng theo Nghị định 73/2024/NĐ-CP	252	252	100%	
2.5	Các nhiệm vụ chương trình, đề án, nghị quyết (nhiệm vụ CNTT)	5.257	4.763	91%	
3	Chi các hoạt động kinh tế (L280-K314)	6.736	6.482	96%	
3.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ: KP NS cấp để thực hiện đặt hàng, đấu thầu cung cấp DVSN	3.733	3.733	100%	
3.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ: KP thực hiện nhiệm vụ Duy trì, vận hành, quản lý hệ thống LGSP (Nền tảng chia sẻ tích hợp dùng chung tỉnh Hải Dương)	503	337	67%	
3.3	Các nhiệm vụ chương trình, đề án, nghị quyết (nhiệm vụ CNTT)	2.500	2.412	96%	

Ngày 27 tháng 02 năm 2026

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ



Trần Thị Hà Giang